

Bình Thạnh, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 339/2022/TLST-VHNGĐ ngày 01/3/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: **Ông Tăng Thế D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: 201/13/1/28A đường N, Phường H, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: **Bà Phạm Thị Ngọc S**, sinh năm 1987

Địa chỉ: 201/13/1/28A đường N, Phường H, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Tăng Thế D và bà Phạm Thị Ngọc S có 02 con chung là Tăng L, ngày 18/9/2015 và Tăng K, sinh ngày 07/8/2018. Ông bà thỏa thuận giao trẻ Tăng K, sinh ngày 07/8/2018 cho bà S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao trẻ Tăng L, ngày 18/9/2015 cho ông D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà S và ông D cùng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D phải chịu.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 94/2013, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện O, thành phố Quảng Ngãi cấp ngày 07/8/2013 cấp cho bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Ông Tăng Thế D và bà Phạm Thị Ngọc S có 02 con chung là Tăng L, sinh ngày 18/9/2015 và Tăng K, sinh ngày 07/8/2018. Ông bà thỏa thuận giao trẻ Tăng K, sinh ngày 07/8/2018 cho bà S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao trẻ Tăng L, sinh ngày 18/9/2015 cho ông D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà S và ông D cùng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà S và ông D được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000706 ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà Phạm Thị Ngọc S và ông Tăng Thế D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến